

Canh bạc đêm giao thừa

Bùi Văn Nhảm

Trên thuyền ngược dòng lên trung du, bên tai còn văng vẳng tiếng ca của chàng mõ hạt Cẩm Giang, tiếng ca tiễn đưa mình, Nguyên Thái quên cả phong cảnh ven sông. Càng ngược, thuyền càng thuận, hai cánh buồm no gió...nhưng đến Mùi gió bỗng đổi chiều, cảnh tượng báo hiệu thời tiết đổi thay, thủy thủ phải lên bờ kéo dây một quãng khá xa, tới một khúc sông an toàn để ẩn náu đêm nay.

Nguyên Thái từ biệt chủ thuyền và đoàn thủy thủ giữ Thái ở lại dự lễ giao thừa rồi cùng nhau đón tân niên trên sông nước. Đó là một dịp họp bạn thích thú và hiếm có trên đường phiêu lưu, nhưng Thái lễ phép khước từ. Phải chăng là Thái muốn cắt đứt ngay cái cảm tình đột khởi trong tâm tư thầm kín, dành cho Sơn Thao, con gái chủ thuyền.... Tránh ánh nhìn trách móc của Sơn Thao, Nguyên Thái lên bờ, khi tới một cửa rừng cao, tần ngần, nhìn xuống con thuyền.... Hồi lâu sau, băng qua quãng đường rừng đi bên Tuy Hòa. Còn cả buổi chiều, nên không vội vã. Con đường mòn khúc khuỷu cũng dễ đi, tuy có vài nơi chẳng thấy ánh mặt trời. Để tự trấn an, Nguyên Thái khe khẽ bài ca của chàng mõ triết gia Cẩm Giang, không khỏi nghĩ đến thời sự tao loạn của đất nước. Nam, Bắc, hay nói cho đúng là Trịnh Nguyễn phân tranh thế là đã hơn hai trăm năm:

Tráng sĩ hê! Tráng sĩ hê!

Kinh Kha hê! Kinh Kha hê!

Sơn hà xã tắc ngả nghiêng hê!

Ngả nghiêng hê!

Đường đi xin chính đạo...

Vi chính, vi lương!

Làm sao chia sẻ tình thương?

Bắc Nam bao đời khổ cực?

Tráng sĩ hê! Tráng sĩ hê!

Đi đâu tìm đuốc sáng

Đưa người người qua quãng u mê.....

Chính đạo! chính đạo! Thế nào là chính đạo? Thái lẩm bẩm tự hỏi, nhưng cũng chẳng tìm trả lời....tiếp tục đường đi.

Chợt hiện ra tại khúc rẽ một miếu cổ vừa được quét dọn tinh tươm, trong bình hương còn nghi ngút mùi trầm, nhưng không bóng ai. Nguyên Thái nghiêm chỉnh chống kiếm vái chào vị thổ thần theo như tục lệ và tin ngưỡng của dân chúng mà đôi khi chàng châm biếm đùa nghịch. Chợt thấy trên mâm trước bàn thờ có xôi, có oản, có hoa quả, có con gà luộc còn đủ cả mào đỏ, mỏ vàng và một chiếc bánh chưng còn nóng hổi, Nguyên Thái, tinh nghịch trở về, thì thầm khấn: nếu ngài không ăn thì tôi ăn thay vậy. Dứt lời, chàng bóc bánh.

Ăn xong, Nguyên Thái từ biệt thổ thần, quay ra cửa thì giật mình ngừng bước: một con rắn khổng lồ chặn ngang, đầu ngóc cao dọa nạt. Nguyên Thái rút kiếm, thế thủ. Bình tĩnh, chàng quát đùa:

- Thôi đi! còn mấy giờ nữa mới sang năm Tị...ta đây là Rồng, hãy còn nhiệm vụ nơi đây! Cút đi ngay!

Con rắn rút lui. Nguyên Thái cười thầm: Chắc là con rắn này quen đến ăn những đồ cúng lễ mồng một ngày rằm, dân làng cho là thần thiêng đến nhận mang đi... mình phải trừ dị đoan cho họ. Con rắn dài tới mười mấy thước (thước ta, khoảng 40 phân) nếu ta chém đôi nó thì ta cũng như Lưu

Bang chém rắn trắng khởi nghĩa lập nhà Hán xưa kia... Một ý nghĩ hài hước thoáng qua trí óc: Rắn của Lưu Bang thì màu trắng, còn rắn của mình thì mình đen bụng vàng, nếu chém nó để khởi nghĩa thì chẳng làm nên sự nghiệp gì... thôi bỏ qua đi. Nhưng, nhưng, Nguyên Thái hài hước: nếu mình cứ chém nó, rồi sơn trắng đi... thì người người theo ta rầm rập... đó là kỹ thuật tuyên truyền đã có từ ngàn xưa bên Trung Quốc. Chém rắn có khó gì? nhất là con rắn đó chỉ là con rắn không nọc độc, nhất là con rắn vừa nuốt con sinh vật nào khác, còn trong bụng, thành nặng nề, vụng về, không chạy trốn hay chống đỡ nhanh nhẹn nữa.... Người đời hay thần thánh hóa những nhân vật rất thông thường... Chúng ta thất bại vì mù quáng giáo điều? Nghĩ rồi cũng chẳng đuổi theo con rắn để gây chuyện sẽ ghi vào lịch sử mai sau.

Cuối giờ Mùi, Nguyên Thái đã ra khỏi khúc đường rừng sườn núi cheo leo, tới đầu dốc xuống bờ sông. Trời chưa đổi sang bão gió. Thái bỗng tỉnh ngộ nhớ ra mùa này không có bão tố. Chẳng qua chủ thuyền muốn ngừng nơi kín đáo để đón giao thừa và nhất là chơi bạc thâu đêm. Họ chơi đủ thứ: Tài bàn, tổ tôm, phán thán, thín cầu, mấy thứ bài do Tàu nhập khẩu, và nhất trò chơi cổ truyền của chúng ta, xóc đĩa, chơi chẵn, lẻ. Mấy hôm ấy, Thái không dự canh bạc nào, vì mãi mê viết văn, và họa hình thiếu nữ con chủ thuyền, thường hay ngồi đầu thuyền hong tóc trước gió lạnh mà bỏ kết tỏa hương ấm nóng... Gió hơi lạnh thôi, cho nên làm cho đôi má cô Sơn Thao đỏ hồng đẹp tươi, mạch máu chạy mạnh để chống đỡ với thời tiết hay vì nghĩ tới mình? Thái cho là chỉ vì nàng nghĩ tới mình... để cho yên cái tự ái của chàng. Chả thế mà lúc chia tay, nàng gửi Thái một ánh nhìn muôn vàn trách móc. Thái vẫn chia tay, tự nhủ thầm: Thôi đi, hãy thoát khỏi những hình ảnh gợi khêu của thiếu nữ đầu thuyền, không nên khờ dại mà ngừng bước nơi đây, đời phiêu lưu của mình mới bắt đầu ngưỡng cửa. Nàng để ý đến mình chỉ vì trong bọn khách quá giang chỉ có mình đáng đáp vãn nhân Kẻ Chợ còn những người kia đều là lái buôn thô sản trung du và thượng du.

Xuống tới bờ sông, Nguyên Thái thấy một tiệm ăn khá lớn, mà chỉ có một mình tiệm ấy xây dựng ở ven rừng. Quán ăn tên là Xà Vương Phạn Điểm, chữ đen trên biển son bóng lộn. Nguyên Thái không ưng tên tiệm vì liên tưởng tới con rắn vừa gặp ở miếu cổ trong rừng, nhưng thấy đôi câu đối treo hai bên cửa viết bằng quốc ngữ mới, mẫu tự la tinh do các cha đạo truyền bá, thứ chữ mới, học nhanh dễ đọc, dễ viết, cho nên có ngay cảm tình.

Về câu đối cũng thông thường: Anh hùng xú xú giao lưu - Nữ kiệt nhà nhà kết nghĩa....chữ vàng trên đen sáng chói xúi giục tò mò, Nguyên Thái cười thầm vì câu Nữ kiệt nhà nhà kết nghĩa và lách qua mấy chiếc xe ngựa đậu nghênh ngang, vào quán. Quả như thuyền trưởng đã báo trước: không như ở đồng bằng, mấy ngày tết mọi người đóng cửa vui vẻ ở nhà, vùng này, đó là dịp vui chơi họp hội các nơi công cộng, quán ăn, cửa hàng đều mở đón xuân tung bừng nhộn nhịp.

Trong quán, hàng trăm thực khách, có nam có nữ, vui vẻ ngồi bàn. Tuy giờ Ngọ đã qua lâu mà vẫn có bàn ăn mới bắt đầu. Một nữ chiêu đãi dẫn Nguyên Thái lách qua hàng ghế đi vào bàn trống cuối phòng.

Chưa kịp quan sát thì bỗng nghe nhạc ngựa ngừng trước cửa. Một chú nhỏ ra đón dây cương. Một nữ lang xiêm y sơn cước, tuổi chỉ 19, 20, xuống ngựa, xinh đẹp kiêu khỏe mạnh mẽ miền thượng du. Khi thiếu nữ vào phòng ăn, chấp tay, duyên dáng cúi chào:

- Tiệm nữ kính chào quý vị. Tiệm nữ thừa lệnh thúc phụ đón Đạo Thành về. Đạo Thành ham mê bài bạc, xin quý vị đừng chứa chấp nó. ...

Có người trả lời:

- Không thấy Đạo Thành tới đây...

Thiếu nữ vái chào từ biệt. Rồi có tiếng nhạc ngựa xa dần.

Một thanh niên từ phía sau hiện ra, chủ quán nói:

- Đạo Thành ơi, chị anh đi rồi. Xe ngựa anh giấu đâu khéo thế? Chị anh không nhìn thấy nên đi ngay rồi. Thế là yên trí dự canh bạc đêm giao thừa nhé.!

Mọi người cười vang, thích thú đã lừa được nữ kiệt. Thái nghĩ đến về câu đối ngoài cửa, lần đầu

tiên gặp một nữ kiệt trung du, vừa xinh đẹp vừa oai phong, đôi đoản kiếm đeo sau lưng, Nguyên Thái cũng vui lây, nghĩ rằng hôm nay mình bỏ lốt con nhà gia thế văn học kẻ chợ đi vào ăn chơi đại chúng, thử thách xem sao? Tự nhiên thấy nhớ nhà, nhất là khi sang dãy nhà ngang coi nấu mấy nồi bánh chưng tất niên. Nhưng chỉ thoáng qua thôi. Hơi men rượu nếp cẩm làm Nguyên Thái quên hết thời sự đau thương của đất nước, Thực thế, có người nào nghĩ đến đất nước trong khoảng giờ khắc giao niên này?

Sòng bạc đã được lập lên rồi, ở nhà ngang đối diện với nhà bếp, nơi mấy nồi bánh chưng còn đang nghi ngút khói hơi.. Khách chơi bạc hàng trăm người, có cả nữ, điều ngạc nhiên cho Nguyên Thái. Dưới đồng bằng, trong những sông bạc lén lút ngày thường, hay được phép mở mấy ngày tết, không một phụ nữ bén mảng đến... Vì y phục văn nhân kẻ chợ của Thái, với vẻ phong lưu mã thượng, vẻ con nhà phú gia kinh thành, ban tiếp tân cho chàng là con bạc hạng sang, họ sai tửu bảo dẫn chàng vào phía trong, qua một cửa con bí mật, vào một phòng nhỏ hơn. Ở đây, họ chơi xóc đĩa, chơi rất lớn. Họ có biết đâu Thái chỉ có bề ngoài với bộ quần áo văn nhân, ngoài chiếc bảo kiếm đeo lưng, bảo kiếm cổ đã mấy trăm năm, gia bảo lưu truyền từ khi ông tổ theo Trần Hưng Đạo chống Nguyên, gia bảo được phụ thân trao cho khi lên đường phiêu lưu, trong túi thơ chỉ có hai cuốn viễn trình nhật ký, một của chàng, và một của người bạn thân tên Quốc Đức, và một số tiền nhỏ độ nhật mà thôi. Thái không cần tiền nhiều vì qua nơi nào cũng làm việc lấy tiền ăn. Nhưng nghĩ đến nhiệm vụ nhà văn viết truyện, chàng theo tửu bảo vào sông.

Chủ quán họ Hà tên Tự Tôn, nhà cái, ngồi xếp bằng tròn trước chiếc đĩa úp bát trong có bốn đồng tiền... các con bạc ngồi hai bên, trên chiếu rộng. Toàn là khách sang, có người trước mặt để hầu bao lớn, chặn trên bằng mấy lạng bạc hay vàng. Có mấy phụ nữ y phục sơn cước, một bà đứng tuổi hút thuốc cần dài...Đủ mặt danh nhân địa phương, bà hút thuốc là một nữ chủ thuyền, ngược xuôi sông nước đã mấy chục năm, buôn đủ thứ, vải vóc, thổ sản mọi vùng. Họ mời Thái ngồi xuống nhưng Thái lễ phép khước từ, xin châu rìa thôi ở bàn nước góc tường. Vị thế này, Nguyên Thái nhìn rõ cả chiến trường... Thanh niên Đạo Thành trốn nhà đi đánh bạc ngồi gần bên nhà cái Hà Tự Tôn, ham mê, mắt sáng ngời, thèm thuồng mỗi khi nhà cái rao bán chẵn hay bán lẻ.

Có người mời Nguyên Thái đặt tiền, Nguyên Thái nói:

- Bàn sinh không dám, vì tiền chỉ đủ dùng độ nhật mà thôi...

Người này vẻ mặt hảo hán giang hồ, chỉ thanh kiếm của Nguyên Thái.

- Cửa báu này đáng giá ngàn vàng...kiếm cổ mấy trăm năm rồi, tôi có đọc mấy chữ chuôi trạm rồng bạc: Trần gia quốc bảo, Diệt Nguyên hưng quốc, Hưng Đạo Vương tặng thưởng... ít ra cũng ba bốn trăm lạng vàng... tôi ứng ra cho cháu năm chục lạng...cháu cứ chơi đi tôi chỉ xin giữ bảo vật này làm tin thôi.....hôm nay tất niên, ngày may của cháu đấy.

Dứt lời người này tự tiện lấy túi của Thái, lấy ra một quan tiền, đặt hộ Thái bên chẵn. Không thấy ai đặt tiền ngoài Đạo Thành mà Đạo Thành cũng đặt ba bốn quan gì đó, bên chẵn. Mọi người yên lặng nhìn Hà Tự Tôn mở bát. Chẵn! Nhà cái giao tiền cho Thái.... người ấy nói:

- Đấy cháu coi, ngày may của cháu đấy... cháu còn đợi gì?

Hà Tự Tôn sau khi lật bát tứ phía, có lúc giơ cao trên đầu, rồi đặt bát xuống chiếu. Không ai đặt thêm, ai cũng nhìn về phía Thái. Thái không có phản ứng. Tiền vẫn dưới chiếu. Tự Tôn mở bát, hô lớn:

- Lại chẵn!

Cứ thế rên chẵn ba bốn lượt, số tiền của Thái thành hơn ba chục quan.... Thái tỉnh thức, vòng tay cúi đầu:

- Kiếm này gia bảo, cháu không được phép bán hay cầm đi... Cháu xin trả lại làng những quan tiền được, cháu chỉ xin lại một quan của cháu thôi...

Hảo hán kia nói:

- Tôi thử cháu đây, nhưng là ngày may của cháu, biết cháu không ham mê hay đam mê như chúng tôi, nhưng, nhưng cháu cứ việc lấy tiền được này..

Nguyên Thái đang lễ phép khước từ thì Đạo Thành nói:

- Tôn huynh nhất định không thu tiền được, thì tôn huynh cho tiểu đệ?...-

Chàng chưa kịp định đoạt thì Thành đã vươn mình cướp đồng tiền. Đạo Thành quên cả trả Thái quan tiền vốn...

Canh bạc tiếp tục thời kỳ ‘hăng máu’ Tự Tôn vẫn ngồi nhà cái. Lẻ rền luôn tám ván... Đạo Thành thua nhẵn túi, kể cả số tiền lấy của Nguyên Thái. Bỗng Tự Tôn hô lớn:

- Bán lẻ!

Bên lẻ đặt có tới hơn trăm lạng bạc. Không hiểu sao, Đạo Thành ‘bốc đồng’ hô lớn.

-Tôi mua!-

Tự Tôn không mở bát, hỏi lại Đạo Thành...Hàng trăm con mắt về phía chàng trai. Đạo Thành vỗ hâu bao:

- Thì có đây, nhất định mua!

Đạo Thành ghé tai Tự Tôn thì thầm... thấy Tự Tôn lắc đầu, rồi Tự Tôn mở bát: Rền lẻ! ba đồng ngựa, một đồng sấp, rõ ràng dưới hai chục ngọn bạch lạp. Đạo Thành tái mặt chạy trốn thì chính Tự Tôn đưa chân gạt Đạo Thành ngã. Mọi người vây quanh, vỗ khí cầm tay, lăm le xử tội. Đạo Thành nhìn Tự Tôn cầu cứu. Tự Tôn liền tuyên bố :

- Xin quý vị bình tĩnh, tôi xin bảo đảm chung tiền.... Nhưng trước hết Đạo Thành phải ký nhân nợ với tôi đã.

Dứt lời, Hà Tự Tôn bắt Thành viết văn tự :

- Tôi tên, Từ Đạo Thành, vì thiếu nợ nhiều người, tính ra tổng số một trăm hai mươi lạng bạc. Những chủ nợ không chịu cho khất, đòi đến tịch thu của cải và cấm nhà của thân phụ tôi là Từ Đạo Vệ. Bạn tôi là Hà Tự Tôn đã cho tôi vay số tiền đó thanh toán các chủ nợ ổn thỏa. Hẹn trong ba ngày, tôi phải đem số tiền ấy trả cho bạn tôi là Hà Tự Tôn. Nếu quá ngày đó không trả được thì tôi gả em gái tôi Từ Diệu Hồng cho Hà Tự Tôn. Vậy là mồng bốn Tết Tân Tỵ, Hồ Tự Tôn đến đón dâu. Từ Diệu Hồng về nhà Hà Tự Tôn thì món nợ đó xóa bỏ, coi như là tiền dẫn cưới Từ Diệu Hồng. Mà vì bất cứ lẽ gì, Diệu Hồng không về nhà chồng thì chị họ là Từ Diệu Lan thay thế,... cũng được...

Ngày...tháng...năm...ký tên, điểm chỉ....

Đạo Thành lúng túng không biết xử trí ra sao, Thành đưa mắt nhìn Nguyên Thái cầu cứu, nhưng Thái chưa biết can thiệp thế nào. Tình trạng cấp bách, Đạo Thành đành ký văn tự. Tự Tôn gấp văn tự bỏ túi rồi chung tiền cho những người được bạc. Đạo Thành lại có ý nghĩ vui vẻ, ngu dại, ích kỷ: em gái Từ Diệu Hồng về làm nữ chủ nhân cái Xà Vương Phạn Điểm này thì mình tha hồ đỏ đen thâu đêm suốt sáng...

Đầu giờ Sửu, giao thừa đã qua, mọi người ra về. Đạo Thành đến trước Nguyên Thái trách móc :

- Tại tôn huynh cho tiểu đệ tiền đánh bạc, nên tiểu đệ mắc vào chuyện này!!! Cho tiểu đệ mượn bảo kiếm của tôn huynh, tiểu đệ đi cầm. Hẹn ba bốn ngày sẽ chuộc về.. Nhà tiểu đệ cũng là một quán trọ ở Tuy Hòa... tôn huynh cứ ở đây tới khi tiểu đệ chuộc bảo kiếm về...tiểu đệ không tính tiền trọ đâu!

Thật là câu trách móc vô lý, ngu xuẩn. Nhưng Thái bình tĩnh nhận lời về quán trọ của Thành.

Thái lên xe ngựa của Thành. Thành giục cương, lăm bắm: phải cho kịp giờ Dần để xông nhà lấy hên. Nguyên Thái tùm tùm cười thầm: thứ con trai như Đạo Thành mà xông nhà thì có giông cả năm!

Từ quán xuống tới Tuy Hòa cũng khá lâu. Hàng phố còn đèn nến sáng trưng...Tuy Hòa là một bến

nhỏ, khoảng hơn trăm nóc nhà. Quán trọ họ Từ tuy không sang trọng nhưng sạch sẽ tinh tươm. Thái đề Thành vào trước xông nhà. Trong văn phòng còn cô một thiếu nữ thực xinh tươi, chừng tuổi trăng rằm thôi. Thái đoán là Từ Diệu Hồng, em gái Thành mà Thành không nói gì với em gái chuyện vừa xảy ra. Thái cũng kín đáo nhận phòng, sau khi chúc mừng năm mới thiếu nữ và Đạo Thành, mệt mỏi, chàng vào giấc ngủ an bình.

Khoảng giờ Tị, Thái đang hàn huyên với thân sinh của Thành, ông Từ Đạo Vệ, thì bỗng giật mình vì tiếng vó ngựa đập dồn, rồi tiếng chân nhảy ba bậc thềm: Thái hé cửa sổ nhìn xuống, thì ra là nữ hiệp sơn cước hôm qua. Nàng tức bực ra mặt, vào quán, quên cả chúc tết, hỏi dồn:

- Thưa chú, Đạo Thành đâu? hôm qua nó bán em nó cho Hà Tự Tôn rồi, mà nó lại bắt cháu thay thế, nếu Diệu Hồng từ chối... chỉ vì nó thua bạc....để cháu cho nó bài học...-

Chợt nhìn thấy Thái, và lúc Diệu Hồng cũng tới, thiếu nữ cảm kiếm chỉ Nguyên Thái mắng:

- Nhà ngươi đồng lõa với em họ ta bán em gái Diệu Hồng cho Hà tặc. Nhà ngươi lại bắt ta thay thế nếu Diệu Hồng từ chối. Hôm qua ta thấy nhà ngươi ở sông bạc Xà Vương....nhà ngươi đã giấu em ta ở quán Xà Vương.. Hỏi nhà ngươi có quyền gì?.

Dứt lời dùng roi ngựa đánh Thái. Thái bình tĩnh né tránh và bất ngờ bắt được roi ngựa của nữ lang. Ông Đạo Vệ và Diệu Hồng chưa kịp can thiệp. Thái lễ phép trả roi cho nữ lang. Nàng hồi hận đã coi thường thanh niên này....nhưng bị chinh phục bởi thái độ lịch sự của chàng trai.

Thì ra chuyện đem em gái bảo đảm văn tự nợ lại kéo cả chị họ vào nội vụ đã vang tới thôn Tuy Lâm, cách Tuy Hòa chừng hai mươi dặm. Khi nghe nữ lang kể lại tin đồn thì ông Đạo Vệ giận lắm, sai Diệu Hồng đi gọi Đạo Thành. Anh chàng đã đi đâu từ sáng sớm...

Nguyên Thái thấy mọi người đã bình tĩnh lại, chàng vội vàng phân trần... Nữ lang xin lỗi và kể cho Thái nghe về nhân vật Hà Tự Tôn. Tôn tuy có tài, nhưng vô hạnh. Xà Vương Phạn Điềm hấn cướp của người khác. Hòa Thượng định tâm trừng phạt, nhưng đồ đệ ấy đã kết bè lập đảng hùng mạnh, ngoài mặt danh nghĩa 'hung Lê', nhưng bè trong chỉ là một đảng cướp, bắt các chủ quán, các thương gia, tiệm ăn, tiệm buôn, đóng tiền gọi là thuế 'an ninh'. Tự Tôn khôn ngoan, không hoạt động ở Tuy Hòa, mà chỉ hoạt động ở các địa phương khác, dưới nhiều bí danh.

Chủ quán trọ Từ Đạo Vệ, có hai con. Trai tên Đạo Thành, hai mươi tuổi, gái tên Diệu Hồng, mười lăm. Đạo Thành cả ngày chơi bời lêu lổng, nhiều khi thâu đêm vắng nhà, bà mẹ buồn phiền lâm bệnh, không ra đường đã hơn năm nay.. Thành, Lan và Hồng, cả ba đều học võ với Hòa Thượng Tuy Hòa. Vị sư phụ này không ai biết tên riêng, từ mười năm rồi ai cũng gọi là Hòa Thượng Tuy Hòa. Hỏi Hòa Thượng thuộc phái nào, Hòa Thượng tùm tùm :

-Nam mô a di đà phật, bản tăng quên từ lâu rồi -

Có người cho Hòa Thượng là một cự cổ vấn của chúa Trịnh Sâm, chỉ vì muốn hỏi tội 'Chúa Cậu' Đặng Mậu Lân, em của Ái phi Đặng Thị Huệ, mà phải mặc cả sa trốn tránh. Nhưng chỉ biết Hòa Thượng giảng đạo vào bực uyên bác... và võ nghệ cao siêu, và có tài điều binh khiển tướng, dùng cây thiền trượng làm võ khí.

Sáng mồng một, Tôn và thủ hạ đến quán. Diệu Hồng lạnh mặt. Tự Tôn bắt thủ hạ giữ ngựa ngoài đường. Hắn bung một tráp lớn hoa quả, mứt, và vàng hương vào sảnh đường:

- Con, Tự Tôn xin đến lễ tết nhạc phụ...-

Ông Đạo Vệ bảo:

- Tôi thực không hiểu chuyện gì, không dám nhận lễ này...-

- Thế thì Đạo Thành về nhà không nói gì hay sao. Đêm qua em Thành đã thay mặt nhạc phụ gả Diệu Hồng cho con mà, mồng bốn con xin đón dâu...

Diệu Lan tức giận, định ra tay thì ông Đạo Vệ đưa mắt ngăn cản, ông đầu dụi:

- Tôi thực không biết chuyện gì, mà Diệu Hồng nó đi vắng cùng thằng Thành, mấy hôm nữa mới

về.... Có gì nữa cũng phải ý kiến con Hồng, chờ nó về đã, vả lại cháu cũng phải về nói bố mẹ cháu đến đây cho phải đạo...-

Tự Tôn thấy không khí ôn hòa, vái chào rút lui. Tự Tôn xuống tới đường Diệu Lan bung tráp đồ lễ tết chạy theo:

- Chú tôi chờ song thân anh, chưa dám nhận lễ này, vậy xin hoàn...

Tự Tôn quay lại giờ hai tay đón tráp, nhưng Diệu Lan giả vờ vụng về, làm rớt tráp xuống đất vỡ tan tành... Tự Tôn biết là Diệu Lan cố tình, gửi Diệu Lan một ánh nhìn thân thương, anh ta tự nhủ thầm: mình sắp họ hàng với cô ta... từ từ đâu có đó, mía ngọt đánh cả cụm mà....vả lại nàng đã ở trong tay rồi mà!! Còn về phần Diệu Lan, nàng khinh ghét Tôn, mỗi khi nghĩ lại cách đây mấy năm, khi còn ở trường, Tôn được cử làm phụ giáo, đã lạm dụng chức vụ, bất chấp lệ tục nam nữ thụ thụ bất thân, đã lừa Diệu Lan trong một thế võ, ôm chặt Diệu Lan, chỉ bỏ nàng ra khi sư phụ quát mắng...Tự Tôn trêu tức:

- Thưa em, à xin lỗi, thưa chị, không sao... !

Nhưng ánh nhìn nhắc nhở chuyện xưa, làm cho Diệu Lan càng tức...

Đêm ấy, quán trọ họ Từ và cả Tuy Hòa trở về trầm tĩnh. Trong phòng, Thái nhìn qua cửa sổ, đếm mấy vì tinh tú còn lại trong khoảng trời xanh thẫm đang bị mây đen lẩn áp cho hợp với thời tiết mùa này. Không đi vào được giấc ngủ an lành, Thái đến án thư khêu đèn, mở viển trình nhật ký để họa lại những mỹ nhân đã gặp trên đường.. mỗi người một vẻ... Mai Trang Hồng thiếu nữ chuyên học thơ đời Tống, ở huyện Cẩm Giang...mảnh mai tơ liễu, văn chương thơ phú, Sơn Thao, cô gái biển sông,..bất chấp nước lạnh, bơi như cá, lúc nào cũng hoạt động như muốn tiêu bớt sức lực quá thừa... Thái hối hận đã khước từ không xuống nước cùng nàng....

Mồng hai Tết, một việc khó xử cho Nguyên Thái. Sáng ấy một thiếu nữ gõ cửa vào quán thuê phòng. Đó là Sơn Thao. Thái vô cùng ngạc nhiên thì Sơn Thao, tự nhiên như một bạn trai:

- Thiên hạ đồn, anh mắc phải chuyện lời thôi, em đến giúp... mà muốn biết anh bán ai thế?

Thái chợt nhớ ra cô Sơn Thao cũng là một cô gái kỳ khôi. Khi còn ở kẻ chợ, trước khi xuống thuyền đi Cẩm Giang, cô nàng đi chợ, không thúng, không túi, không quang gánh, mà lại đeo một cái lưới, thực phẩm đồ dùng mọi thứ mua được đều để trong lưới đeo bên vai. Rồi khi đi sông biển lại lặn ngụp bắt cá bằng lưới ấy. Sơn Thao nói bố mẹ sai mua vài mặt hàng ở chợ Tết mồng ba đặc biệt vùng này...

Nhưng Nguyên Thái tránh không gặp Thao ngày hôm ấy mà cũng không ra đường, ngày chợ Tết hôm sau vì thiên hạ nhìn Nguyên Thái, tò mò, khinh rẻ, trách móc... họ nói thanh niên kẻ chợ thiếu đạo đức. Cho nên Thái cương quyết chỉ rời vùng này, sau khi giúp họ Từ giải quyết vấn đề...

Cả Tuy Hòa và mấy vùng lân cận đều biết tin Đạo Thành bán em trong canh bạc giao thừa, cho nên sáng mồng bốn, đường phố gần quán trọ họ Từ đông như hội. Họ muốn chứng kiến một cuộc đón dâu bất thường.

Gia đình Diệu Hồng bố trí sẵn sàng. Nguyên Thái, Diệu Lan, Diệu Hồng, và cả Sơn Thao đều có mặt ở sảnh đường, nhưng chàng trai 'vô tích sự' Đạo Thành thì đi đâu mất... Hòa Thượng Tuy Hòa cùng năm môn sinh đã đến từ giờ Dần, khi hàng phố còn yên giấc điệp.

Đúng giờ Thìn, Tự Tôn cùng thủ hạ đến quán, theo sau một cỗ kiệu màn che, cờ hiệu phủ Trịnh, do mấy vệ binh tháp tùng. Mọi người, kể cả phu khiêng kiệu, đều võ phục ngày lễ, thực sang trọng... oai phong凛冽... Hàng phố ngạc nhiên, kiệu đó không phải để đón dâu, mà xuống kiệu lại là chính vị tri huyện sở tại. Mọi người lễ phép dạt ra hai bên để vị đường quan vào quán. Tự Tôn tuyên bố tri huyện sở tại thay mặt ông bà thân sinh hẳn.

Diệu Lan vội chạy vào mời ông bà Từ Đạo Vệ ra đón tri huyện cho phải phép.

Tự Tôn theo huyện quan vào tới sảnh đường cùng hai thủ hạ mang đồ lễ vào tới sảnh đường, thì giật mình thấy sư phụ ngồi chủ tọa. Anh ta yên trí Hòa Thượng Tuy Hòa đi vắng. Hòa Thượng tuy là

cao niên, song thấy huyện quan cũng lịch sự, đứng dậy nhường ghế chủ tọa. Huyện quan rũ áo, không lời cảm ơn, ngồi chủ tịch, tự nhiên, như trong một công đường, quên hẳn đây là một buổi họp gia đình tư nhân.

Diệu Hồng xuống sảnh đường, duyên dáng cúi chào mọi người. Cô gái tuổi trăng rằm, rực rỡ trong bộ xiêm y ngày Tết, khoe mắt nụ cười thực quyến rũ, quay lại Tự Tôn:

- Nghe đâu anh có việc muốn hỏi em? Có việc gì thế, sao không hỏi thẳng em...-

Tự Tôn chưa thấy bao giờ Diệu Hồng đẹp như hôm nay. Nhìn nàng không chớp, anh ta nói:

- Anh Thành đã quyết định gả em cho tôi. có giấy tờ ký kết, phận gái chữ tòng, em trưởng...

Diệu Hồng dịu dàng trả lời:

- Anh nói cũng phải, nhưng giấy tờ nào? phải chính mắt em thấy em mới tuân lệnh...

Huyện quan, nhìn Diệu Hồng từ nãy không chớp mắt, như bị thôi miên, ông ta nói:

- Giấy tờ bản chức giữ đây. Bản chức đưa cho, phải đọc lớn cho cử tọa cùng nghe,

Dứt lời, ông lấy trong hầu bao bản văn tự đưa cho Diệu Hồng. Nàng tuyên bố:

- Giấy này không có chữ ký của cháu, không có giá trị gì cả...

Huyện quan liền lên tiếng, dọa nạt:

- Chỉ có ta ở đây quyết định có giá trị hay không. Trả lại ta tờ văn tự

Nhanh như ánh chớp, Diệu Hồng lắc đầu, xé tan thành mảnh vụn. Tự Tôn tái mặt xông ra cướp lại, nhưng bất ngờ Hòa Thượng Tuy Hòa đưa thiền trượng cản đường. Huyện quan ra lệnh bắt Diệu Hồng nhưng chỉ có hai thủ hạ của Tự Tôn trong sảnh đường. Hai tên đứng lên đi về phía Diệu Hồng thì bị Nguyên Thái và Diệu Lan cản đường...Tự Tôn không nén giận nổi, rút kiếm... Huyện quan liền dàn xếp:

- Đã bảo đây không phải công đường, bản chức tha cho Diệu Hồng tội phá hủy văn thư 'công khế'...

Mọi người đang tùm tùm cười thầm vì mấy danh từ 'văn thư công khế', ở đây người ta không sợ chính quyền như đồng bằng. Nguyên Thái đứng lên :

- Nghe nói Hà huynh tự xưng anh hùng thiên hạ... nhưng cử chỉ hạ cấp của Hà huynh làm cho tôi bất buộc phải can thiệp. Bất Đạo Thành viết văn tự bán em, nay văn tự không còn nữa, nhưng Hà huynh còn có thể đòi lại món nợ trăm hai mươi lạng bạc... Tôi xin thay thế Đạo Thành trả món nợ danh dự này cho họ Từ. Tôi thay Thành chơi bạc với anh. Thanh kiếm gia bảo của tôi xin đặt trên chiếu bạc... Chúng ta chơi xóc đĩa như đêm giao thừa ở quán Xà Vương -

Tiến thoái lưỡng nan, Tự Tôn đành nhận lời. Và lại hẳn ta tin tưởng tên học trò ngờ nghệch này biết gì về bài bạc... bài bạc là nghề nghiệp của ta mà.

Mọi người giãn ra hai bên. Thái một đầu bàn, và Tôn một đầu bàn. Thái lấy bát đĩa có bốn đồng tiền để trước mặt. Giao hẹn chỉ đánh một ván. Được thua là kết thúc. Dứt lời, cầm hai tay xóc. Tiếng đồng tiền leng xeng trong bát, nhưng cử chỉ của Thái vụng về hớ hênh. Con mắt tinh nhanh của Tôn thấy ba ngửa một xấp...Tôn nói:

- Tôi đánh lẻ, 120 lạng bạc tiền nợ của Đạo Thành...!

Huyện quan tò mò quên cả chức vụ mình cũng đứng bên bàn, chờ kết quả. Thái từ từ mở bát: Tôn tái mặt: rõ ràng hai sấp, hai ngửa. Tiếng bạc lên chấn. Tôn khiêu nại:

- Trước đường quan sở tại và sư phụ, tôi xin khiêu nại. Tên học trò kẻ chợ này gian lận. Bát đĩa này có cơ quan lật tiền...!-

- Đúng thế... đúng thế, - Thái trả lời - nhưng bát đĩa này chính của Hà huynh... Sơn Thao đã lấy ra ở bọc vải của hồ lý, thủ hạ của Hà huynh.. để ở hành lang, mà tôi đã tò mò tập dượt một tí thôi...

Thủ hạ hồ lý, giật mình thấy dấu hiệu của mình ở bát và đĩa ấy, vội vàng gạt xuống đất cho vỡ tang vật, thì hòa thượng Tuy Hòa dùng thiền trượng đánh trúng tay...

Thủ hạ thứ hai định ra cửa gọi đồng bọn thì không hiểu sao vướng phải lưới của Sơn Thao, ngã xuống đất. Sơn Thao vừa gỡ lưới vừa tủm tỉm xin lỗi...

Thấy thế, huyện quan tuyên bố Đạo Thành trắng nợ rồi cáo từ, ra kiệu... Ông Từ Đạo Vệ chạy theo biểu hai bình Hoàng Hoa tửu cất trong vũng, nổi tiếng từ mấy trăm năm rồi... Huyện quan nhận quà biểu với vẻ mặt mãn nguyện như vừa xử xét công minh một vụ kiện...Hàng phố thì thảo bàn tán: tri huyện thuộc phe Trịnh sao lại đi cùng với hội đảng 'Hưng Lê'? Họ mới biết huyện quan thường vi hành đi khắp nơi, khắp chốn chơi bời với Tự Tôn...

Tự Tôn vén màn kiệu trách móc huyện quan đã khờ dại đưa văn tự cho Diệu Hồng, huyện quan không nói gì giục vệ binh lên đường. Tự Tôn dẫn bộ hạ tháp tùng. Hàng phố không thấy Diệu Hồng đi theo, biết là Tự Tôn thua cuộc... Họ bắt đầu tản mác ra về.

Nhưng Tự Tôn chỉ tháp tùng huyện quan đến đầu địa hạt, cùng cả đoàn thủ hạ, mấy chục người, trở lại Tuy Hòa. Hàng phố thấy tiếng vó ngựa dập dồn, linh tính sẽ có chuyện không hay, lại hội họp đông nghịt. Bè lũ Tự Tôn ngừng gần quán trọ thì thăm mưu kế, rồi Tự Tôn cùng hai tâm phúc bung đồ lễ vào quán. Ở sảnh đường mọi người đang sửa soạn ăn cơm... Tự Tôn lễ phép:

- Xin sư phụ và Từ bá phụ tha lỗi, việc lương duyên không thành, nhưng xin cho phép tiểu tử này dùng cơm cùng mọi người để chuộc tội...

Mọi người vui vẻ cho phép. Diệu Hồng, Diệu Lan và cả Sơn Thao nhiệm vụ tiếp tân, như phong tục. Hòa Thượng Tuy Hòa, cơm chay riêng, ngồi đầu bàn, thỉnh thoảng liếc nhìn Tự Tôn, nhưng hồi lâu không thấy gì lạ cũng không để ý nữa. Tiệc đến nửa chừng thì thị tỳ Bảo Anh từ nhà bếp lên đến trước Diệu Hồng:

- Cậu Thành đã về, nhưng chưa dám vào, muốn gặp cô Hồng trước...-

Diệu Hồng theo nữ tỳ ra khỏi sảnh đường. Mọi người tiếp tục chén chú chén anh. Tiệc tàn, không thấy Diệu Hồng trở lại, cũng không ai để ý. Họ cho là Diệu Hồng thương anh, đem cơm nước cho anh... Tự Tôn và hai tâm phúc đứng dậy cáo từ. Mọi người vui vẻ đáp lễ. Khi Tự Tôn đến trước mặt sư phụ vòng tay bái biệt và xin lỗi, Hòa Thượng cũng vui vẻ bằng lòng.

Trời đã về chiều, mọi người chợt nhớ đến Diệu Hồng. Nguyên Thái cùng Diệu Lan và Sơn Thao xuống bếp hỏi Bảo Anh thì được Bảo Anh cho biết thấy Diệu Hồng theo anh ra sân sau, nên không biết gì hơn. Ba người ra sân sau, nhìn những vết chân để lại trên đất, Thái đoán ngay là Diệu Hồng đã bị bắt cóc, lối bắt người kẻ chợ, bằng thuốc mê. Bài học suy luận khoa học của người bạn Quốc Đức, giúp Thái điều tra thực nhanh chóng. Cứ theo những vết chân còn in lại thì Diệu Hồng đã bị chính Đạo Thành tông phạm, tông phạm vì bắt buộc hay tự mình, chưa cần biết, nhưng điều chắc chắn là Diệu Hồng thấy anh trai mình, không đề phòng, nên bị bắt đi êm thấm... Và lại, không ai chống nổi thứ thuốc mê, chỉ cần thở phải trong vài giây..., thuốc mê của đoàn gián điệp Mãn Thanh mà bọn anh chị kẻ chợ thường dùng.

Khẩn cấp đi cứu Diệu Hồng, Thái cho là Tự Tôn chỉ cho thủ hạ giấu Diệu Hồng ngay trong Tuy Hòa, diệu kế là yên lặng đi tìm, làm náo động là có thể nguy hiểm đến tính mạng Hồng. Đúng thế, cả hôm nay, hàng phố đông đúc người chứng kiến, nếu Diệu Hồng bị bắt mang đi vào sào huyệt Tự Tôn thì mọi người đều biết. Ba người lặng lẽ theo những vết chân trên đất...tám dấu chân, giờ chỉ còn sáu...mà bốn vết in nặng hơn, có nghĩa là Diệu Hồng mê man bất tỉnh, họ phải khiêng đi. Qua những thảm cỏ, vết chân khó coi vì chiều xuống quá nhanh. Thái giục hai bạn gái tranh thủ thời gian... rồi đến mấy bụi rậm mà vài cành con còn vết gãy, hồi lâu đến một đầm sen thực lớn. Giữa đầm có một chòi cao, có ánh đèn le lói. Ba người đồng ý Hồng có thể bị giữ ở đây, nhưng không có thuyền nào ở bờ, mà tháng này, nước hồ giá buốt...Sơn Thao, biết ý, tủm tỉm rủ Thái xuống nước...Thái động lòng tự ái, từ từ cởi áo ngoài, nhưng Thao âu yếm nhìn chàng nói Thái không cần xuống nước, điều binh đôi khi không cần nhiều, bây giờ chỉ là thám thính, mình Thao là đủ. Dứt lời, sau vài động tác làm nóng người, hai má đỏ hồng, đôi mắt sáng ngời, thần tượng trên thuyền lại trở

về, Thao cúi chào ‘chủ tướng’ Thái rồi nhào xuống nước. Thao bơi không tiếng động mà cũng không gợn nước.

Hồi lâu, Thao mang thuyền lấy được êm thấm, về báo cáo, và vẽ trên đất bản đồ chòi canh sen: có hai phòng, phòng nhỏ giam Diệu Hồng, vẫn ngủ say mê mết, còn phòng lớn có hai người canh, nhưng say túy lúy... một bình rượu cạn vỡ tan tành dưới sàn, còn một bình khác lảo nhài nghiêng trên bàn, đồ ăn còn bừa bãi, và Đạo Thành bị trói chặt vào cột nhà, trông thực thảm hại, hôn mê bất tỉnh...

Ba người đột nhập chòi canh... hai thủ hạ Tôn chỉ tỉnh rượu hồi lâu, sau khi bị trói chặt. Thái và Thao thì muốn cho Thành và Hồng xuống thuyền đi khỏi, nhưng Diệu Lan còn muốn giăng bẫy bắt Tự Tôn. Thái biết có gánh nặng là Thành và Hồng chưa tỉnh, cả ba không thể chống lại Tự Tôn. Những thế võ Tự Tôn đều ác độc, hiểm nghèo...Sau cùng cả ba dìu Thành và Hồng xuống thuyền. Tới bờ, thì nghe tiếng động lá cành, ba người giấu Thành và Hồng trong bụi, sang thế thủ: Đó chỉ là sự phụ cùng năm đồng môn tới nơi. Thì ra sau khi Tự Tôn từ biệt, hòa thượng chợt nhớ tới Diệu Hồng, cũng đi kiếm như Nguyên Thái. Hòa Thượng giận lắm vì đồ đệ lừa cả thầy, lần này không thể tha thứ. Sau khi nghe Thái trình bày sự thể, Hòa Thượng nhất định giăng bẫy bắt Tự Tôn.

Quả nhiên, khoảng nửa đêm, Tự Tôn cùng hai thủ hạ khác đến nơi. Tự Tôn tin tưởng kế hoạch của mình, không đề phòng, thấy thuyền buộc sẵn, sửa soạn bước xuống thì Hòa Thượng nhảy ra quát lớn:

- Nghịch tặc! đến ngày đền tội!

Tự Tôn giật mình cùng hai thủ hạ tuốt kiếm tấn công cả sư phụ, không chút nể nang, thế như vũ bão. Hòa Thượng né tránh, cây thuyền trượng, như mưa, như gió, giữ Tự Tôn tại chỗ, còn Thái, Lan và Thao đối phó với hai người kia. Năm môn sinh chưa được lệnh vào cuộc vì có nhiệm vụ bảo vệ Thành và Hồng. Sơn Thao vào chiến trận thực khôi hài... Cái lưới của Thao làm cho một thủ hạ bị lúng túng...hắn ta liền liều thân nhảy xuống nước. Nhưng Thao không tha bèn nhảy theo. Người ấy bị nước lạnh làm gần tê liệt, Thao kéo ra xa bờ, bị ngạt thở, sau cùng hắn hàng phục....Còn thủ hạ kia vẫn hăng hái chống chọi với Lan và Thái. Anh chàng này là anh hùng kẻ chợ phường Đông Tác quả thực không hổ danh...Hòa Thượng giận lắm nhưng chưa hạ được đồ đệ, sau cùng, Hòa Thượng lừa được đồ đệ vào thế hờ, dùng thiền trượng đánh trúng lưng đồ đệ, vào đốt xương sống nào không biết, Tự Tôn ngã lảo nhài xuống đất không đứng dậy được nữa. Tay trái và chân phải tê liệt. Anh hùng phường Đông Tác (phố hàng Quạt ngày nay?) thấy thế xin hàng.

Họ khiêng Tự Tôn về quán họ Từ, cùng Hòa Thượng trông nom, thuốc thang. Theo như Hòa Thượng cho biết thì tình trạng ấy phải kéo dài tới sáu bảy tháng, âu cũng là một dịp để Tự Tôn, trên giường bệnh, suy nghĩ chuyện đời, mà trở về đường thiện.

Coi như chuyện này được xong xuôi giải quyết, ngày mồng bảy, Nguyên Thái từ biệt Tuy Hòa, chỉ lo ngại Sơn Thao đi theo, nhưng trên đường rời Tuy Hòa, mà xác pháo hầy còn nhuộm hồng, nhuộm đỏ, các cây nêu vẫn còn theo gió tranh nhau đưa tiếng chuông sành hòa nhạc, sau cũng yên lòng vì thỉnh thoảng ngoảnh lại không thấy bóng ai.

Không thấy ai theo, nửa bằng lòng, nửa chạnh lòng tự ái! Nguyên Thái vội ghi trong nhật ký viễn trình: thì ra chính lòng mình cũng phức tạp như ai?

*

Sau này được biết phần kết của câu chuyện: Hai ngày ở quán trọ họ Từ, Tôn được mọi người săn sóc, đỡ đau, rồi chính Diệu Lan và Sơn Thao vực Tôn lên xe ngựa, đem về quán Xà Vương. Về tới nơi thấy bọn thủ hạ đã bỏ đi đâu hết. Những đồ vật quý báu cũng tiêu tan. Diệu Lan trông nom Tôn tận tình, tỏ vẻ thương Tôn, thỉnh thoảng quay đi chùi nước mắt. Thái cho là như thế thì trong ghét cũng có yêu thương? Yêu hay Thương?, Thái ghi mấy câu hỏi trong nhật ký... Thái chưa có kinh nghiệm để trả lời.

Tin sau cùng làm cho Thái thêm ngạc nhiên... Tôn đã khỏi bệnh, Tôn trở về hiền hậu lương thiện, cái gì cũng vui vẻ bỏ qua... tên quán Xà Vương bỏ đi, thay thế là Ngọc Thủy Phạn Điểm, nước khúc

sông này xanh biếc, mà vùng này nước trong gạo trắng,.. và về chuyện lương duyên thì có sự bất ngờ: Tôn lấy Sơn Thao, không phải lấy Diệu Lan! Sơn Thao là người đã xin phép bố mẹ ở lại trông nom Tôn, và chính Thao đã ngày ngày đem Tôn xuống nước tập luyện để thu hồi những tác động thông thường..khỏi hấn tề liệt.

Thái ghi trong nhật ký: Tôn lấy Sơn Thao vì yêu hay vì ơn? Quả thực lòng người phức tạp? và chính lòng Thái cũng phức tạp như ai. Thái có quyền gì mà chính Thái cũng không muốn Lan lấy Tôn. ..?

Bỗng Thái thấy mình cũng lờ thôi thực! Rồi Thái nhìn đoàn chim bay vội về tổ trên khoảng trời nặng trĩu mây chẳng thấy ánh mặt trời.... rồi Thái nghĩ :

- Đường bay mình còn dài mà!

Nhưng Thái vẫn lờ thôi: Thái khẽ nói: chim bay đường dài đến đâu chẳng nữa, chim vẫn bay có đôi! Tại sao mình lẻ loi mỗi cánh, trong mùa giá buốt này?

Gấp cuốn nhật ký, bỏ trong bao, Thái tiếp tục hành trình....tự nhủ: thôi thì chuyện bay đôi hãy chờ khi...đất nước thanh bình... người người vui sống dưới khung trời xanh thắm của những mùa xuân sắp đến.

Bùi Văn Nhâm

(Trích trong tập THƯƠNG GIANG DIỄM SỬ, Việt Nam Võ hiệp lịch sử cùng tác giả, chưa xuất bản)